

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Phương pháp đánh giá: Đạt/Không đạt:

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
I. Giải pháp kỹ thuật - Biện pháp thi công:		
1. Tổ chức mặt bằng công trường: Mặt bằng bố trí công trường, nhà tạm để ở và điều hành thi công; kho bãi tập kết máy móc, kho bãi tập kết vật tư, bãi đúc cấu kiện, bãi thải, bố trí công ra vào, rào chắn, biển báo; giải pháp cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công	Có thuyết minh, bản vẽ mặt bằng tổ chức thi công với đầy đủ các vị trí: nhà tạm để ở và điều hành thi công; kho bãi tập kết máy móc, kho bãi tập kết vật tư, bãi đúc cấu kiện, bãi thải, bố trí công ra vào, rào chắn, biển báo... đảm bảo hợp lý, khả thi (Trong đó, mặt bằng bố trí các công trình tạm phải cụ thể trên bình đồ tổng mặt bằng công trình đảm bảo khả thi và phù hợp hiện trạng thiết kế gói thầu); có giải pháp cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công đảm bảo hợp lý, khả thi	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
2. Giải pháp trắc đạc để thi công công trình	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, khả thi, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
3. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công cho các hạng mục công việc chính của gói thầu: - Biện pháp tổ chức thi công cho các hạng mục công việc chính của gói thầu: + Đường, hè đường; + Công thoát nước; + Đảm bảo an toàn giao thông; + Điện chiếu sáng.	Trình bày đầy đủ các nội dung, các công việc đầy đủ theo Hồ sơ thiết kế được duyệt có thuyết minh kèm theo bản vẽ biện pháp tổ chức thi công chi tiết. Có giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công hợp lý, khả thi theo yêu cầu phù hợp với điều kiện của nhà thầu, phù hợp với tiến độ thi công. Biện pháp thi công đề xuất có thể khác với HSMT nhưng phải hợp lý để thi công đảm bảo về chất lượng, an toàn. Có bản vẽ biện pháp thi công phù hợp với thuyết minh biện pháp.	Đạt
	Trình bày thiếu nội dung, thiếu bản vẽ biện pháp thi công hoặc biện pháp thi công trình bày không đáp ứng các nội dung theo yêu cầu, không phù hợp hợp lý với hồ sơ thiết kế được duyệt. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công không hợp lý, không khả thi. Không có bản vẽ đầy đủ, hoặc bản vẽ không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt
II. Tiến độ thi công:		
1. Thời gian thi công, thời gian thực hiện hợp đồng: đảm bảo thời gian thực hiện hợp đồng không quá 210 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày có hiệu lực đến khi nghiệm thu hoàn thành công trình	Đề xuất thời gian thi công, thời gian thực hiện hợp đồng: đảm bảo thời gian thực hiện hợp đồng không quá 210 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày có hiệu lực đến khi nghiệm thu hoàn thành công trình	Đạt
	Đề xuất thời gian thi công, thời gian thực hiện hợp đồng: thời gian thực hiện hợp đồng vượt quá 300 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày có hiệu lực đến khi nghiệm thu hoàn thành công trình	Không đạt
2. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a và b).	Đạt
	Đề xuất không đủ 2 nội dung a và b).	Không đạt
3. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có biểu tiến độ thi công hoặc có biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
III. Tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường:		
1. Hệ thống quản lý thi công xây dựng của nhà thầu	Có hệ thống quản lý thi công xây dựng phù hợp với quy mô, tính chất của công trình, trong đó nêu rõ sơ đồ tổ chức và trách nhiệm của từng cá nhân đối với công tác quản lý thi công xây dựng, bao gồm: chỉ huy trưởng công trường hoặc giám đốc dự án của nhà thầu; các cá nhân phụ trách kỹ thuật thi công trực tiếp và thực hiện công tác quản lý chất lượng, an toàn trong thi công xây dựng, quản lý khối lượng, tiến độ thi công xây dựng, quản lý hồ sơ thi công xây dựng công trình	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	Không có hoặc có nhưng thể hiện không rõ trách nhiệm của từng người.	Không đạt
2. Biện pháp tổ chức thực hiện	Có biện pháp tổ chức thực hiện hợp lý, phù hợp với điều kiện gói thầu, tiến độ thi công.	Đạt
	Có biện pháp tổ chức thực hiện không hợp lý, không phù hợp với điều kiện gói thầu, tiến độ thi công.	Không đạt
Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
IV. Biện pháp đảm bảo chất lượng:		
1. Có thuyết minh biện pháp đảm bảo chất lượng trong thi công gồm những nội dung như: + Quản lý chất lượng cho từng loại công tác thi công. + Biện pháp đảm bảo chất lượng hợp lý.	Thuyết minh đề xuất đủ và hợp lý đối với cả 2 nội dung bên.	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc thuyết minh không đầy đủ, hợp lý đối với cả 2 nội dung bên.	Không đạt
2. Lập bảng danh mục toàn bộ vật tư, vật liệu chính phù hợp với yêu cầu của gói thầu: Cát các loại, đá các loại, xi măng, thép các loại, gạch bê tông, gạch giả đá, bó vỉa đá, bê tông nhựa, bê tông thương phẩm, Nhựa bitum, sơn dẻo nhiệt, ghi thu nước bằng gang, cọc tre, cần đèn, bóng đèn led chiếu sáng đường, dây dẫn điện các loại	Có bảng danh mục vật tư, vật liệu chính phù hợp với yêu cầu của gói thầu tại Chương V. Có trình bày đầy đủ các nội dung về công tác quản lý chất lượng vật tư, vật liệu.	Đạt
	Không có bảng danh mục vật tư, vật liệu chính hoặc có bảng danh mục vật tư, vật liệu chính nhưng chưa phù hợp với biện pháp thi công, với yêu cầu của gói thầu tại Chương V. Trình bày thiếu hoặc sơ sài các nội dung về công tác quản lý chất lượng vật tư, vật liệu.	Không đạt
3. Đối với các vật tư, vật liệu chính: Cát các loại, đá các loại, xi măng, thép các loại, gạch bê tông, gạch giả đá, bó vỉa đá, bê tông nhựa, bê tông thương phẩm, Nhựa bitum, sơn dẻo nhiệt, ghi thu nước bằng gang, cọc tre, cần đèn, bóng đèn led chiếu sáng đường, dây dẫn điện các loại	Có cam kết (nếu nhà thầu có năng lực tự cung cấp) hoặc hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung ứng (đơn vị cung ứng phải có năng lực kinh doanh mặt hàng tương ứng) đáp ứng yêu cầu khối lượng, kỹ thuật, chất lượng, tiến độ thi công theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
4. Biện pháp bảo đảm chất	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<p>lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công. Có biện pháp quản lý chất lượng vật tư, vật liệu: các quy trình kiểm tra chất lượng vật tư, vật liệu, tiếp nhận, lưu kho, bảo quản. Có biện pháp bảo quản vật liệu, công trình khi tạm dừng thi công, khi mưa bão</p>	<p>hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.</p>	
	<p>Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.</p>	<p>Không đạt</p>
<p>Kết luận</p>	<p>Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.</p>	<p>Đạt</p>
	<p>Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.</p>	<p>Không đạt</p>
<p>V. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:</p>		
<p>1. An toàn lao động:</p>		
<p>Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có người thực hiện công tác quản lý an toàn lao động được đào tạo về chuyên ngành an toàn lao động hoặc chuyên ngành kỹ thuật xây dựng và đáp ứng quy định khác của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động. - Có kế hoạch, giải pháp về an toàn lao động đối với: <ul style="list-style-type: none"> + Đảm bảo an toàn lao động cho từng công đoạn thi công; + An toàn giao thông ra vào công trường; + An toàn cho các công trình liền kề; Bảo vệ các công trình hạ tầng, cây xanh trong khu vực xung quanh... + An toàn cho cư dân xung quanh công trường... 	<p>Có bố trí nhân sự, có kế hoạch, giải pháp an toàn lao động khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công</p>	<p>Đạt</p>
	<p>Không bố trí nhân sự hoặc không có kế hoạch, giải pháp an toàn lao động khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công</p>	<p>Không đạt</p>
<p>2. Phòng cháy, chữa cháy:</p>		
<p>Biện pháp phòng cháy, chữa</p>	<p>Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù</p>	<p>Đạt</p>

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
3. Vệ sinh môi trường:		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Có các biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, bụi, khói rung, kiểm soát nước thải các loại, kiểm soát rò rỉ dầu mỡ, hoá chất, kiểm soát rác thải, nhà vệ sinh của công nhân trên công trường.	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, trình bày đầy đủ các nội dung theo yêu cầu.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, không trình bày hoặc trình bày thiếu các nội dung theo yêu cầu.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
VI. Bảo hành, bảo trì của nhà thầu:		
1. Bảo hành:		
Thời gian bảo hành 12 tháng (có cam kết hoặc thuyết minh).	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng.	Không đạt
2. Bảo trì:		
Thời gian bảo trì (có cam kết hoặc thuyết minh).	Có đề xuất thời gian bảo trì công trình, hạng mục công trình đến khi bàn giao công trình đưa vào sử dụng hoặc lớn hơn	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo trì công trình, hạng mục công trình không đến khi bàn giao công trình đưa vào sử dụng hoặc không đề xuất thời gian bảo trì công trình, hạng mục công trình.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt